

MA DE : 538

. Năm học 2009 – 2010.

Họ tên : Lớp :

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II – MÔN SINH HỌC LỚP 11

THỜI GIAN: 45 PHÚT

Phần trắc nghiệm khách quan (20')

Câu 1/ Cơ sở khoa học của phương pháp nuôi cấy mô thực vật là

- A/ mọi tế bào thực vật đều chứa bộ gen với đầy đủ thông tin di truyền có thể phát triển thành cây nguyên vẹn.
- B/ các tế bào thực vật được nuôi cấy trong môi trường vô trùng đều phát triển thành cơ thể bình thường.
- C/ các tế bào thực vật được nuôi cấy trong môi trường giàu chất dinh dưỡng đều phát triển thành cây bình thường.
- D/ cả A, B, C đều đúng.

Câu 2/ Phản xạ phức tạp thường là:

- A/ phản xạ không điều kiện, có sự tham gia của một số lượng lớn tế bào thần kinh, trong đó có các tế bào vỏ não.
- B/ phản xạ có điều kiện, có sự tham gia của một số lượng lớn tế bào thần kinh, trong đó có các tế bào vỏ não
- C/ phản xạ có điều kiện, có sự tham gia của một số lượng lớn tế bào thần kinh, trong đó có các tế bào tủy sống
- D/ phản xạ có điều kiện, có sự tham gia của một số ít tế bào thần kinh, trong đó có các tế bào vỏ não

Câu 3/ Axit abxixic (AAB) chỉ có ở

- A/ cơ quan còn non
- B/ cơ quan đang hoá già.
- C/ cơ quan sinh sản
- D/ cơ quan sinh dưỡng.

Câu 4/ Vì sao trong mao mạch máu chảy chậm nhất?

- A/ Tổng tiết diện ở mao mạch là lớn nhất.
- B/ Mao mạch len lõi giữa các tế bào nên sự vận chuyển máu dễ bị cản trở.
- C/ Mao mạch có đường kính nhỏ nhất.
- D/ Mao mạch ở xa tim.

Câu 5/ Đặc trưng không thuộc sinh sản hữu tính là

- A/ sinh sản hữu tính luôn gắn liền với giảm phân tạo giao tử.
- B/ luôn có quá trình hình thành và hợp nhất của các tế bào sinh dục (các giao tử).
- C/ luôn có sự trao đổi, tái tổ hợp của 2 bộ gen.
- D/ tạo ra thế hệ sau luôn thích nghi với môi trường sống ổn định.

Câu 6/ Điều không đúng ứng dụng quang chu kỳ trong sản xuất nông nghiệp là:

- A/ lai giống
- B/ bố trí thời vụ.
- C/ nhập nội cây trồng.
- D/ kích thích hoa và quả có kích thước lớn

Câu 7/ Thế nào là cân bằng nội môi ?

- A/ Là nồng độ các chất hoà tan luôn ổn định trong máu và nước mô.
- B/ Là sự cân bằng giữa các chất tế bào tiếp nhận với các chất mà tế bào thải ra.
- C/ Là duy trì sự ổn định của môi trường trong.
- D/ Là nồng độ các chất hoà tan luôn ổn định trong máu, nước mô và có sự cân bằng giữa các chất tế bào tiếp nhận với các chất mà tế bào thải ra.

Câu 8/ Hạt bắp thuộc loại:

- A/ hạt không có nội nhũ.
- B/ hạt có nội nhũ.
- C/ quả đơn tính.
- D/ quả già.

Câu 9/ Một con mèo đang đói chỉ nghe thấy tiếng bày bát đĩa lách cách, nó đã vội vàng chạy xuống bếp. Đây là một ví dụ về hình thức học tập

- A/ học khôn.
- B/ điều kiện hóa hành động
- C/ quen nhờn.
- D/ điều kiện hóa đáp ứng.

Câu 10/ Nhóm cây có thể sinh sản sinh dưỡng bằng lá là

- A/ nghệ, quỳnh, thuốc bỏng.

MA DE : 538

B/ hoa đá, quỳnh, thuốc bỏng.

C/ hoa đá, quỳnh, nghệ

D/ khoai lang, thuốc bỏng, gừng

Câu 11/ Sự sinh trưởng của cây non trong những điều kiện chiếu sáng khác nhau dẫn tới

A/ cây mọc vồng lên, lá màu vàng úa.

B/ cây non trong những điều kiện chiếu sáng khác nhau thì sinh trưởng không giống nhau.

C/ cây mọc cong về phía có ánh sáng, lá màu xanh nhạt.

D/ cây mọc thẳng đều, lá màu xanh lục.

Câu 12/ Hiện tượng công đực nhảy múa khoe bộ lông sặc sỡ thuộc loại tập tính:

A/ thứ bậc.

B/ sinh sản.

C/ lãnh thổ.

D/ vị tha.

Câu 13/ Trong sinh trưởng và phát triển ở động vật, nếu thiếu coban thì gia súc sẽ mắc bệnh thiếu máu ác tính, dẫn tới giảm sinh trưởng. Hiện tượng trên là ảnh hưởng của nhân tố

A/ nhiệt độ

B/ độ ẩm

C/ ánh sáng.

D/ thức ăn.

Câu 14/ Quả được hình thành từ

A/ bầu nhụy.

B/ noãn đã được thụ tinh.

C/ noãn không được thụ tinh.

D/ bầu nhị.

Câu 15/ Ý nào không đúng với vai trò của thức ăn đối với sinh trưởng – phát triển của động vật?

A/ Gia tăng phân bào tạo nên các mô, các cơ quan và hệ cơ quan.

B/ Làm tăng khả năng thích ứng của cơ thể với mọi điều kiện sống bất lợi của môi trường.

C/ Cung cấp năng lượng cho hoạt động sống của cơ thể.

D/ Cung cấp nguyên liệu để tổng hợp các chất hữu cơ.

Câu 16/ Ý nào dưới đây không có trong quá trình truyền tin qua xinap?

A/ Xung thần kinh lan truyền tiếp từ màng sau đến màng trước.

B/ Các chất trung gian hoá học gắn vào thụ thể màng sau làm xuất hiện xung thần kinh rồi lan truyền đi tiếp.

C/ Xung thần kinh lan truyền đến làm Ca^{2+} đi vào trong chùy xinap.

D/ Các chất trung gian hoá học trong các bóng được Ca^{2+} gắn vào màng trước vỡ ra và qua khe xinap đến màng sau.

Câu 17/ Nếu trung bình mỗi chu kì điện động mất 5 ms (millisec) thì khi bị kích thích liên tục, số xung điện có thể sinh ra với tần số là:

A/ 200 xung/s

B/ 500 xung/s

C/ 250 xung/s

D/ 1000 xung/s

Câu 18/ Lấy tủy làm tâm, sự phân bố của gỗ sơ cấp và thứ cấp trong sinh trưởng thứ cấp như thế nào?

A/ Cả hai đều nằm phía ngoài tầng sinh mạch, trong đó gỗ thứ cấp nằm phía trong còn gỗ sơ cấp nằm phía ngoài.

B/ Cả hai đều nằm phía trong tầng sinh mạch, trong đó gỗ thứ cấp nằm phía trong còn gỗ sơ cấp nằm phía ngoài.

C/ Cả hai đều nằm phía ngoài tầng sinh mạch, trong đó gỗ thứ cấp nằm phía ngoài còn gỗ sơ cấp nằm phía trong.

D/ Cả hai đều nằm phía trong tầng sinh mạch, trong đó trong đó gỗ thứ cấp nằm phía ngoài còn gỗ sơ cấp nằm phía trong.

Câu 19/ Thụ tinh kép là

A/ hiện tượng đồng thời xảy ra sự hợp nhất của 2 nhân tinh trùng với nhân của tế bào trứng và nhân lưỡng bội (2n) ở túi phôi.

B/ hiện tượng thụ tinh 2 lần liên tiếp của 2 nhân tinh trùng với 1 tế bào trứng (n) và 1 với nhân lưỡng bội (2n).

C/ hiện tượng đồng thời xảy ra sự hợp nhất của 2 nhân tinh trùng với nhân của tế bào.

D/ cả A,B và C đều đúng.

Câu 20/ Các nhân tố môi trường ảnh hưởng rõ nhất vào giai đoạn nào trong quá trình phát sinh cá thể của người?

A/ Giai đoạn trưởng thành.

B/ Giai đoạn sau sơ sinh.

C/ Giai đoạn sơ sinh.

D/ Giai đoạn phôi thai.

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II – MÔN SINH HỌC LỚP 11

THỜI GIAN: 45 PHÚT

PHẦN TỰ LUẬN (25') – ĐỀ 1

Câu 1 (1,5 điểm): So sánh ứng động sinh trưởng và ứng động không sinh trưởng.

Câu 2 (1,5 điểm): Hãy mô tả quá trình hình thành hạt phấn.

Câu 3 (2,0 điểm): Đặc điểm phát triển của động vật qua biến thái không hoàn toàn. Cho ví dụ minh hoạ.

Hiện tượng tê giác lột da có phải là biến thái không hoàn toàn không? Tại sao?

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II – MÔN SINH HỌC LỚP 11
THỜI GIAN: 45 PHÚT
PHẦN TỰ LUẬN (25') – ĐỀ 2

Câu 1 (1,5 điểm): So sánh hướng động và ứng động.

Câu 2 (1,5 điểm): Hãy mô tả quá trình hình thành túi phôi.

Câu 3 (2,0 điểm): Đặc điểm của phát triển ở động vật qua biến thái hoàn toàn. Cho ví dụ minh họa.
 Hiện tượng rắn lột da có phải là biến thái hoàn toàn không? Tại sao?

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II – MÔN SINH HỌC LỚP 11
ĐỀ 1

Câu 1- So sánh ứng động sinh trưởng và ứng động không sinh trưởng.

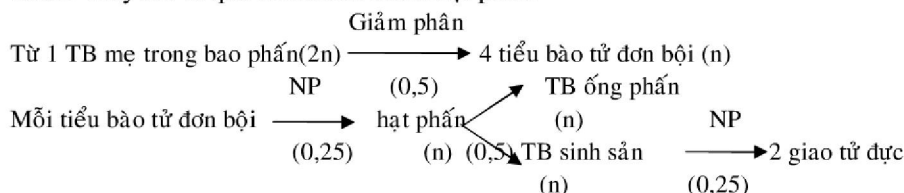
1. Giống nhau:

- Điều là phản ứng của thực vật với những tác nhân kích thích không định hướng của môi trường, giúp sinh vật thích nghi với môi trường. (0,5)

2. Khác nhau:

Ứng động sinh trưởng (0,5)	Ứng động không sinh trưởng (0,5)
- Là kiểu ứng động có sự phân chia và lớn lên của các tế bào của cây.	- Là kiểu ứng động không có sự phân chia và lớn lên của các tế bào của cây.
- Do tốc độ sinh trưởng không đồng đều ở 2 phía cơ quan.	- Do sự biến đổi sức trương nước của tế bào chuyên hoá và sự lan truyền điện thế kích thích

Câu 2- Hãy mô tả quá trình hình thành hạt phấn.



Câu 3- Đặc điểm phát triển của động vật qua biến thái không hoàn toàn. Cho ví dụ minh họa.

- Con non có đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lý gần giống con trưởng thành. (0,5)

- Qua nhiều lần lột xác ấu trùng biến đổi thành con trưởng thành. (0,25)

- Ví dụ: Châu chấu, tôm,... (0,25)

Hiện tượng tê giác lột da *không phải* là biến thái không hoàn toàn. (0,25)

Giải thích (0,25)

ĐỀ 2

Câu 1- So sánh hướng động và ứng động.

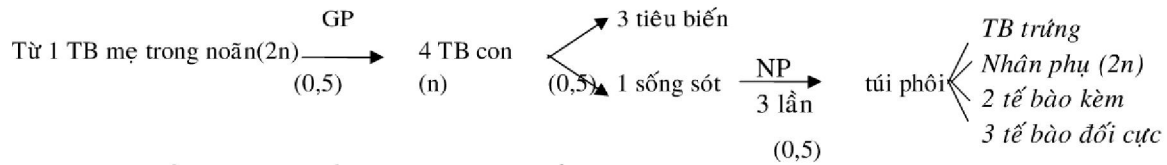
a- Giống nhau: Điều là hình thức cảm ứng của thực vật trước các tác nhân kích thích của môi trường, giúp sinh vật thích nghi với môi trường. (0,5)

Hướng động (0,5)	Ứng động (0,5)
Tác nhân kích thích từ một hướng. Thời gian phản ứng chậm	Tác nhân kích thích từ mọi hướng. Thời gian phản ứng nhanh hơn.
Cơ quan thực hiện phản ứng có cấu tạo dạng hình trụ (thân, rễ, tua cuốn,...)	Cơ quan thực hiện phản ứng có cấu tạo hình dẹp hoặc cấu trúc khớp phình nhiều cấp

MA DE : 538

Câu 2- Hãy mô tả quá trình hình thành túi phôi.

:



Câu 3- Đặc điểm của phát triển ở động vật qua biến thái hoàn toàn. Cho ví dụ minh hoạ.

- Con non có đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lý rất khác con trưởng thành. (0,5)
- Ấu trùng qua nhiều lần lột xác và qua giai đoạn trung gian biến đổi thành con trưởng thành. (0,25)
- Ví dụ: Bướm, tắc, muỗi,... (0,25)

Hiện tượng răn lột da *không phải* là biến thái hoàn toàn. (0,25)

Giải thích (0,25)

MA DE : 538

Câu 1	x			
Câu 2		x		
Câu 3		x		
Câu 4	x			
Câu 5				x
Câu 6				x
Câu 7			x	
Câu 8		x		
Câu 9				x
Câu 10		x		

Câu 11		x		
Câu 12		x		
Câu 13				x
Câu 14	x			
Câu 15		x		
Câu 16	x			
Câu 17	x			
Câu 18				x
Câu 19	x			
Câu 20				x